TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2022/HS-ST
Ngày 28 – 9 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Phú Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Hà

Bà Vũ Thi Kim Dung

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thúy Vân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Khổng Văn H, sinh ngày 13 tháng 9 năm 1995 tại L, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khổng Văn L và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị Kim L và có 01 con;

Tiền án: 01 tiền án, tại Bản án HSST số 25 ngày 20/4/2021 của TAND huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt H 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS, trị giá tài sản trộm cắp lần 1 là 1.000.000đ, lần 2 là 500.000đ, H chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 05/12/2021, chấp hành xong án phí HSST vào ngày 28/6/2021, đến nay chưa được xóa án tích.

Tiền sự: 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 112 ngày 13/11/2020, Phó Trưởng Công an huyện Lập Thạch ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Khổng Văn H về hành vi trộm cắp tài sản (trộm cắp chó), mức tiền phạt 1.500.000đ, đến nay H chưa chấp hành Quyết định xử phạt hành chính trên.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

2. Nguyễn Văn Kh, sinh ngày 05 tháng 3 năm 1981 tại Lập Thạch, Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố Phú Chiền, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Cung (đã chết) và bà Nguyễn Thị Mão (đã chết); có vợ là Trần Thị Tư (đã ly hôn) và có 02 con;

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 33 ngày 02/12/2021, Phó Trưởng Công an huyện Lập Thạch ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn Kh về hành vi trộm cắp tài sản, mức tiền phạt 1.500.000đ, đến nay Kh chưa chấp hành Quyết định xử phạt hành chính trên.

Nhân thân: Tại bản án HSST số 35 ngày 19/3/2004, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn Kh 04 năm tù về tội "Cướp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 133 BLHS năm 1999, buộc bị cáo Kh phải bồi thường cho bị hại Trần Văn Toàn số tiền 20.000đ, Bản án HSPT số 1012 ngày 01/7/2004, Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Hà Nội giữ nguyên mức hình phạt và các quyết định khác của bản án sơ thẩm, Kh chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 13/4/2007, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, án phí hình sự phúc thẩm, án phí dân sự trong vụ án hình sự vào ngày 04/10/2004, đã bồi thường cho bị hại Toàn số tiền 20.000đ vào tháng 5/2007, đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Bị hại: Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1974, trú tại: Tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người làm chứng: Anh Trần Văn B, sinh năm 1976, trú tại: Tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 21/6/2022, do không có tiền tiêu sài cá nhân nên Khổng Văn H đến phòng trọ của Nguyễn Văn Kh tại phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên. Tại đây, H rủ Kh đi tìm xem ai có sơ hở để trộm cắp tài sản, Kh đồng ý. H điều khiển xe mô tô nhãn H SYM Enzo không gắn BKS, Kh điều khiển xe mô tô nhãn H Honda Wave BKS 98F8-4482 đi theo H. Kh và H cùng đi loanh quanh nhiều nơi trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên để tìm tài sản nhằm mục đích trộm cắp. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến công trình xây

dựng tại ngách 7, ngõ 5, đường T, phường Đ, thành phố V do anh Nguyễn Hữu Đ làm chủ thì H, Kh nhìn thấy 03 tấm cốp pha xây dựng bằng kim loại đặt tại vỉa hè không có người trông coi, nên cùng nhau trộm cắp. H và Kh lần lượt bê 03 tấm cốp pha từ vị trí vỉa hè nhà đang xây của anh Đ ra vị trí dựng xe máy của H và Kh ở rìa đường để bê lên xe máy. Khi H và Kh đã bê được 01 tấm cốp pha để lên xe mô tô của Kh và đang bê tiếp 01 tấm để lên xe mô tô của H thì bị quần chúng nhân dân phát hiện bắt quả tang Kh, còn H vứt lại hai tấm cốp pha rồi lên xe bỏ chạy. Thu giữ tại hiện trường: 02 tấm cốp pha định dạng làm bằng kim loại kích thước dài 1,5m, rộng 50cm; 01 tấm cốp pha định dạng làm bằng kim loại kích thước dài 2m, rộng 50cm; 01 xe mô tô nhãn H Honda Wave BKS 98F8-4482. Đến 14h00’ cùng ngày, Cơ quan điều tra bắt giữ được Khổng Văn H, thu giữ của H 01 xe mô tô nhãn H SYM Enzo không gắn BKS.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 86 cùng ngày 24/6/2022, Hội đồng định giá tài sản kết luận: 02 tấm cốp pha bằng kim loại kích thước (1,5x0,5)m trị giá 1.500.000đ; 01 tấm cốp pha bằng kim loại kích thước (02x0,5)m trị giá 683.000đ Tổng 03 tấm cốp pha trị giá là: 2.183.000^{đ} (Hai triệu, một trăm tám mươi ba nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 119/CT-VKSNDTPVY ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố: Khổng Văn H và Nguyễn Văn Kh về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Khổng Văn H, Nguyễn Văn Kh khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị hại và người làm chứng khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với các bị cáo; giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt Khổng Văn H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt Nguyễn Văn Kh từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Các bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Khổng Văn H, Nguyễn Văn Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 21/6/2022, tại công trường xây dựng ở địa chỉ ngách 7, Ngõ 5, đường T, phường Đ, thành phố V do anh Nguyễn Hữu Đ quản lý, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Khổng Văn H và Nguyễn Văn Kh đã có hành vi trộm cắp 02 tấm cốp pha bằng kim loại kích thước (1,5x0,5)m và 01 tấm cốp pha bằng kim loại kích thước (02x0,5)m. Tổng trị giá tài sản bị trộm cắp theo Kết luận định giá là 2.183.000^{đ} (Hai triệu một trăm tám mươi ba nghìn đồng).

Hành vi của Khổng Văn H, Nguyễn Văn Kh đã cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, do vậy cần xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là: Phạm tội gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo. Tuy nhiên, trước khi phạm tội các bị cáo đều là người có nhân thân xấu, bị cáo H có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo Kh có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, ngoài ra năm 2004 Kh bị Tòa án kết án về tội "Cướp tài sản", đã được xóa.

Đối với bị cáo H thì lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự (do tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa). Bị cáo H là người khởi xướng, bị cáo Kh đồng ý và tích cực thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng H. Các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm mà mình đã thực hiện. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có phân hóa vai trò của từng bị cáo để có đường lối xử lý tương xứng với tính chất, mức độ mà các bị cáo đã thực hiện theo quy định tại Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự. Do đó cần chấp nhận đề

nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định các bị cáo là người nghiện ma túy, có hoàn cảnh khó khăn, bản thân không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng:

Đối với 03 tấm cốp pha kim loại, là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Hữu Đ. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Vĩnh Yên đã trả lại cho anh Nguyễn Hữu Đ 03 tấm cốp pha, anh Đ nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác về bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với chiếc xe máy SYM Enzo không mang biển kiểm soát có số khung RLGSC10GH9H003893, số máy VMSACAH003893, quá trình điều tra xác định là xe mô tô có BKS 88K1- 6623, đăng ký xe mang tên ông Khổng Văn L(là bố đẻ của Khổng Văn H). Ông Lmua chiếc xe trên và đăng ký chính chủ lần đầu vào năm 2009, hiện ông Lvẫn đang sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi lại. Khoảng tháng 5/2022, H mượn chiếc xe trên của ông Llàm phương tiện đi lại, do chiếc xe đã cũ nên H không biết đã làm rơi BKS ở đâu. Sau đó đến ngày 21/6/2022, H sử dụng chiếc xe trên đi trộm cắp tài sản. Việc H tự ý sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội, ông Lkhông biết và không Lquan gì. Ngày 10/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Vĩnh Yên đã trả lại chiếc xe máy trên cho ông Khổng Văn L, ông Lnhận lại xe và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave mang biển kiểm soát 98F8-4482, quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên Trần Xuân Th ở Yê, L, Bắc Giang. Anh Thảo mua chiếc xe trên và đăng ký chính chủ lần đầu vào năm 2000. Đến tháng 7/2015, Nguyễn Văn Kh đã mua lại chiếc xe trên với giá 2.700.000đ, hai bên có viết giấy tờ viết tay để thực hiện việc mua bán, tuy nhiên do thời gian đã lâu hai bên không còn giữ được giấy tờ mua bán xe. Ngày 21/6/2022, Nguyễn Văn Kh đã sử dụng chiếc xe trên là phương tiện đi trộm cắp tài sản. Vì vậy, đề nghị tịch thu, bán phát mại thu nộp vào Ngân sách Nhà nước đối với chiếc xe trên của Kh là phù hợp.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Khổng Văn H, Nguyễn Văn Kh phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Khổng Văn H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21 tháng 6 năm 2022).

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Nguyễn Văn Kh 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21 tháng 6 năm 2022).

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, phát mại để nộp vào Ngân sách nhà nước 01 xe máy Honda Wave, biển kiểm soát 98F8-4482 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn Kh, sử dụng làm phương tiện phạm tội. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 28 tháng 9 năm 2022 giữa Công an thành phố Vĩnh Yên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc các bị cáo Khổng Văn H và Nguyễn Văn Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Phú Lâm